

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**
Bản án số:01/2021/HS-ST
Ngày 19/01/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Quỳnh Châu

Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Cúc và ông Hoàng Đoán.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thúy Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Gio Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 20/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 07/01/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức N (tên gọi khác: Bờm), sinh ngày 12/6/1998 tại Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: khu phố, thị trấn G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; bố: không xác định; mẹ: Nguyễn Thị T; vợ con: chưa có;

Tiền án: Ngày 29/10/2018, bị Toà án nhân dân huyện Gio Linh xử phạt 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Chấp hành án tại trại giam Nghĩa An đến ngày 17/7/2019 thì ra trại; tiền sự: không.

Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gio Linh từ ngày 05/8/2020 cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1974 và bà Không Thị Tuyết N, sinh năm 1982; đều trú tại: khu phố, thị trấn G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Do anh Nguyễn Đức C làm đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền đề ngày 25/8/2020). Có mặt.

2. Chị Phan Thị T, sinh năm 1981 và anh Hồ Văn H, sinh năm 1983; đều trú tại: thôn 6, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Do chị Phan Thị T làm đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền đề ngày 22/9/2020). Có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; trú tại: thôn 6, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

4. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; trú tại: thôn X, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin vắng mặt.

5. Chị Hoàng Thị Ánh N, sinh năm 1994; trú tại: thôn H, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị và anh Võ Thành Đ, sinh năm 1990; trú tại: thôn 2A, xã H, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Do chị Hoàng Thị Ánh N làm đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền đề ngày 30/8/2020). Có mặt.

6. Chị Trần Thị Ph, sinh năm 1965 và anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1960; đều trú tại: thôn 5, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Do chị Trần Thị Ph làm đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền đề ngày 04/9/2020). Vắng mặt.

7. Anh Nguyễn Hữu M, sinh năm 1974; trú tại: thôn L, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Mai Quang L, sinh năm 1991; trú tại: khu phố, thị trấn G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Quang T, sinh năm 1988; trú tại: khu phố 7, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1997; trú tại: khu phố 2, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Đình L, sinh năm 1999; trú tại: thôn G, xã P, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1995; trú tại: 32/15 Tôn Đức Thắng, khu phố 4, thị trấn H, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/8/2020, Nguyễn Đức N đi bộ từ xã G lên thị trấn Gio Linh thì phát hiện nhà anh Nguyễn Đức C đang bật đèn chiếu sáng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. N lén lút vào nhà của anh C thấy 01 điện thoại OPPO F9 và 01 điện thoại OPPO A5 để ở trên giường liền lấy bỏ vào túi quần. Tiếp đó, N đi vào phòng ngủ của cháu Nguyễn Thị Ánh T thấy 01 máy tính xách tay Lenovo IdeaPad S340 kèm dây sạc và ba lô để ở trên giường ngủ liền lấy rồi đi ra khỏi nhà. Trên đường đi, N điện thoại cho Trần Đình L đến để chở về. Đến nhà L, N vớt ba lô lấy trộm rồi để các tài sản lấy được vào ba lô của mình và rủ L đón taxi vào thành phố Đông Hà chơi. Trên đường đi, N đến quán "Vy and Tea Coffe" số 36 Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Đông Hà bán máy tính xách tay cho anh Cao Xuân H với giá 4.000.000 đồng. Ngày 02/8/2020, N nhờ Nguyễn Thị Hồng N đưa điện thoại OPPO F9 đi sửa và bán cho Phạm Quang T ở cửa hàng di động 120 Quốc lộ 9, thành phố Đông Hà với giá 700.000 đồng rồi đưa tiền về cho N. Ngày 03/8/2020, N đưa điện

thoại OPPO A5 đến cửa hàng Quang L ở thị trấn Gio Linh bán với giá 1.300.000 đồng. Toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, N tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-ĐGTS ngày 05/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận:

- Máy tính xách tay hiệu Lenovo Ideapad S340 kèm dây sạc mua vào tháng 5 năm 2020 có trị giá còn lại tại thời điểm ngày 01/8/2020 là 16.100.000 đồng.

- Điện thoại OPPO F9 mua vào tháng 7 năm 2019, bên trong có gắn 02 thẻ sim có số thuê bao 0916476082 và 0982968951, số dư tài khoản 00 đồng có giá trị còn lại tại thời điểm ngày 01/8/2020 là 5.200.000 đồng.

- Điện thoại OPPO A5 mua vào tháng 4 năm 2020, bên trong có gắn 02 thẻ sim có số thuê bao 0844565999 và 0368421555, số dư tài khoản 00 đồng có giá trị còn lại tại thời điểm ngày 01/8/2020 là 3.900.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản bị cáo trộm cắp của anh Nguyễn Đức C là 25.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, ngoài lần phạm tội trên Nguyễn Đức N còn khai nhận 06 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 17/6/2020, N mượn xe mô tô BKS74B1-078.05 của gia đình L để về nhà. Trên đường đi, N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản liền điều khiển xe đến xã G và dấu xe ở nghĩa địa rồi đi bộ vào khu tập thể trường Tiểu học và THCS xã G. Đến nơi, N thấy cửa sổ phòng chị Phan Thị T đang mở nên dùng một thanh tre dài khoảng 1,5m để sẵn bên ngoài luồn qua song cửa móc túi xách đang để giữa nhà rồi đưa ra khu vực bãi tắm G kiểm tra phát hiện bên trong có 24.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Samsung A6 và một số giấy tờ tùy thân. N lấy tiền và điện thoại bỏ vào túi quần và vớt túi xách cùng giấy tờ rồi đến lấy xe mô tô ra về. Cùng ngày, N vào thành phố Đông Hà bán điện thoại Samsung A6 cho một người không quen biết với giá 1.200.000 đồng. Số tiền có được từ việc trộm cắp N đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-ĐGTS ngày 08/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A6 mua vào tháng 9 năm 2018, có gắn thẻ sim với số thuê bao 0975035147, số dư tài khoản 00 đồng có trị giá còn lại tại thời điểm ngày 17/6/2020 là 1.300.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp của chị Phan Thị Thuỷ là 25.300.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 01/7/2020, N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản liền đi bộ từ nhà đến xã Gio Hải. Khi đi qua nhà bà Nguyễn Thị H N thấy cửa phía sau không khóa nên trèo qua hàng rào đi vào đến phòng ngủ của bà Hoa kéo ngăn tủ nhựa lục soát thì thấy bên trong có túi xách và nhiều đồ dùng khác nên đưa ngăn tủ đến khu vực nghĩa địa xã G kiểm tra thì phát hiện có 01 điện thoại Intel và 01 điện thoại Nokia bàn phím trần, trong túi xách có 3.000.000 đồng và một sợi dây chuyền vàng 3,5 chỉ. N lấy tiền và dây chuyền bỏ vào túi quần còn điện thoại và những đồ

dùng khác N vứt bỏ rồi đi về. Trên đường đi, N đã làm rơi dây chuyền còn số tiền 3.000.000 đồng N tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-ĐGTS ngày 11/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận:

- Điện thoại di động nhãn hiệu Intel loại bàn phím mua vào tháng 02 năm 2019 có giá trị còn lại tại thời điểm ngày 01/7/2020 là 200.000 đồng.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại bàn phím mua vào tháng 7 năm 2019 có giá trị còn lại tại thời điểm ngày 01/7/2020 là 250.000 đồng.

- 01 dây chuyền vàng 9999 có mặt đá, trọng lượng 3,5 chỉ được mua vào tháng 5 năm 2018 có giá trị còn lại tại thời điểm ngày 01/7/2020 là 18.760.000 đồng.

Tổng trị giá của các tài sản bị cáo trộm cắp của bà Nguyễn Thị H là 22.210.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 4 giờ ngày 08/7/2020, N nảy sinh ý định trộm cắp liền đi bộ từ nhà đến xã G. Khi đi ngang qua nhà chị Nguyễn Thị N, N phát hiện thấy cửa hông được buộc bằng một sợi dây nên đến mở và đi vào đến phòng ngủ của chị Năm thấy 01 túi vải trắng treo ở móc áo quần liền lấy và đi về. Trên đường đi, N mở túi vải kiểm tra thì thấy bên trong có 01 điện thoại Iphone 6s và 01 điện thoại Nokia 105 liền lấy bỏ vào túi quần rồi vứt túi xách lại bên đường. Khoảng 08 giờ cùng ngày, N vào TP Đông Hà bán điện thoại Iphone 6s cho Anh Nguyễn Thanh Đ với giá 1.200.000 đồng còn điện thoại Nokia N để lại sử dụng. Số tiền có được N đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-ĐGTS ngày 08/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận:

- Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s mua vào tháng 8 năm 2019 có gắn thẻ sim số thuê bao 0366144237, số dư tài khoản 00 đồng có giá trị còn lại tại thời điểm ngày 08/7/2020 là 3.700.000 đồng.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 mua vào tháng 6 năm 2020 có gắn thẻ sim số thuê bao 0398443263, số dư tài khoản 00 đồng có giá trị còn lại tại thời điểm ngày 08/7/2020 là 200.000 đồng.

Tổng trị giá của các tài sản bị cáo trộm cắp của chị Nguyễn Thị N là 3.900.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/7/2020, N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản liền đi bộ từ nhà đến xã G. Khi đi qua nhà chị Hoàng Thị Ánh N, N thấy cửa hông đang mở liền đi vào đến phòng ngủ chị N thấy có 01 ví da nam màu đen để ở quạt hơi nước liền lấy bỏ vào túi quần. Tiếp đó, N sang phòng ngủ kế bên thấy ở giữa sân nhà có để 01 điện thoại Samsung A7 và 01 túi xách nữ màu hồng N lấy điện thoại bỏ vào túi quần và kiểm tra thấy bên trong có 1.000.000 đồng lấy tiền rồi để lại túi xách và đi về. Trên đường đi, N mở ví da đã lấy rồi kiểm tra túi xách thấy bên trong có 7.600.000 đồng liền lấy và vứt túi xách lại bên lề đường. Khoảng 14 giờ cùng ngày, N vào thành phố Đông Hà bán điện thoại Samsung A7 cho một người không quen biết với giá 300.000 đồng. Toàn bộ số tiền có được N tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-ĐGTS ngày 08/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 mua vào tháng 7 năm 2017 có gắn thẻ sim số thuê bao 0972409136, số dư tài khoản 00 đồng có giá trị còn lại tại thời điểm ngày 16/7/2020 là 1.400.000 đồng.

Tổng trị giá của các tài sản bị cáo trộm cắp của chị Hoàng Thị Ánh N là 10.000.000 đồng.

Vụ thứ năm: Khoảng 23 giờ ngày 22/7/2020, N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi bộ từ nhà đến xã G. Khi đi qua nhà chị Trần Thị Ph, N thấy cửa nhà mở liền đi vào đến phòng ngủ chị Phượng thấy 01 ví da màu đen để trên màn liền lấy bỏ vào túi quần. Tiếp đó, N đi ra phòng lòi thấy trên ghế gỗ có 01 ba lô bên trong đựng 01 máy tính Lenovo bên cạnh có 01 điện thoại Ite N lấy rồi ra về. Trên đường đi, N mở ví da kiểm tra thấy bên trong có 2.500.000 đồng bỏ vào túi quần, đồng thời mở túi xách lấy máy tính khởi động nhưng không được nên vứt bỏ ví da, máy tính cùng ba lô lại bên đường. Khoảng 12 giờ ngày 23/7/2020, N đến nhà Trần Đình L chơi và cho L máy điện thoại nhãn hiệu Ite để L sử dụng. Số tiền 2.500.000 đồng N đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-ĐGTS ngày 08/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận:

- Điện thoại di động nhãn hiệu Ite mua vào tháng 5 năm 2017 không gắn thẻ sim có giá trị còn lại tại thời điểm ngày 22/7/2020 là 600.000 đồng.
- Một túi xách màu đen bên trong có 01 máy Laptop nhãn hiệu Lenovo mua vào năm 2019 có giá trị còn lại tại thời điểm ngày 22/7/2020 là 2.500.000 đồng.

Tổng trị giá của các tài sản bị cáo trộm cắp của chị Trần Thị Ph là 5.600.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Khoảng 23 giờ ngày 31/7/2020, N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi bộ từ nhà đến xã G. Khi đi qua nhà anh Nguyễn Hữu M, N thấy cửa sổ phòng ngủ không đóng nên trèo vào thì thấy trên đầu giường có 01 điện thoại Samsung J7 và 01 điện thoại Samsung J2 liền lấy bỏ vào túi quần rồi đi ra khỏi nhà. Ngày 02/8/2020, N nhờ Nguyễn Thị Hồng N đưa điện thoại Samsung J7 đi bán cho Trương Minh H tại cửa hàng di động 51 Lê Lợi, thành phố Đông Hà với giá 250.000 đồng và trả tiền sửa điện thoại, đổi với điện thoại Samsung J2 N đã vứt bỏ nhưng không nhớ vị trí.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-ĐGTS ngày 08/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận:

- Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 mua vào năm 2018 có gắn thẻ sim có số thuê bao 0337716954, số dư tài khoản 00 đồng có giá trị còn lại tại thời điểm ngày 31/7/2020 là 3.500.000 đồng.
- Điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J2 mua vào năm 2016 không gắn thẻ sim có giá trị còn lại tại thời điểm ngày 31/7/2020 là 500.000 đồng.

Tổng trị giá của các tài sản bị cáo trộm cắp của anh Nguyễn Hữu M là 4.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Đức N đã chiếm đoạt trong 07 vụ của các bị hại là 96.210.000 đồng.

Cáo trạng số 22/CT-VKS-GL ngày 19/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh truy tố bị cáo Nguyễn Đức N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đức N về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N 42 đến 48 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 05/8/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Đức N và bị hại anh Nguyễn Đức C, Nguyễn Hữu M, Trần Thị Ph, Hoàng Thị Ánh N, Nguyễn Thị H, Phan Thị T. Bị cáo Nguyễn Đức N có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Đức C số tiền 16.100.000 đồng; anh Nguyễn Hữu M số tiền 4.000.000 đồng; chị Trần Thị Ph số tiền 5.000.000 đồng; chị Hoàng Thị Ánh N số tiền 10.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị H số tiền 22.010.000 đồng; chị Phan Thị T số tiền 25.300.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 82.410.000 đồng (*tám mươi hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng*).

3. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng*: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên.

[2] *Về người tham gia tố tụng*: tại quyết định đưa vụ án ra xét xử xác định anh Cao Xuân H và anh Trương Minh H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên qua xét hỏi công khai tại phiên tòa, xét thấy anh Cao Xuân H và anh Trương Minh H không còn quyền lợi nghĩa vụ gì. Vì vậy không xác định anh Cao Xuân H và anh Trương Minh H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[3] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo*:

Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa cùng với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/8/2020, Nguyễn Đức N có hành vi lén lút vào nhà của anh Nguyễn Đức C lấy trộm 01 điện thoại OPPO F9 và 01 điện thoại OPPO A5, 01 máy tính xách tay Lenovo IdeaPad S340 kèm dây sạc và ba lô, trị giá 25.200.000 đồng. Ngoài lần trộm cắp trên Nguyễn Đức N đã khai ra các lần trộm cắp tài sản khác như sau:

- Ngày 16/6/2020, đã trộm cắp của chị Phan Thị T số tiền 24.000.000 đồng và điện thoại Samsung A6, trị giá 25.300.000 đồng.

- Ngày 01/7/2020, đã trộm cắp của chị Nguyễn Thị H số tiền 3.000.000 đồng và sợi dây chuyền 3,5 chỉ vàng 9999, trị giá 22.210.000 đồng.

- Ngày 08/7/2020, đã trộm cắp của chị Nguyễn Thị N 01 điện thoại Iphone 6S và 01 điện thoại Nokia 105, trị giá 3.900.000 đồng.

- Ngày 16/7/2020, đã trộm cắp tại của chị Hoàng Thị Ánh N số tiền 8.600.000 đồng và 01 điện thoại Samsung A7, trị giá 10.000.000 đồng.

- Ngày 22/7/2020, đã trộm cắp của chị Trần Thị Ph số tiền 2.500.000 đồng, 01 máy tính xách tay và 01 điện thoại ITEL, trị giá 5.600.000 đồng.

- Ngày 31/7/2020, đã trộm cắp của anh Nguyễn Hữu M 01 điện thoại Samsung J7 và Samsung J2, trị giá 4.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Đức N đã chiếm đoạt là 96.210.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức N đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội*: Nguyễn Đức N là người có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhất định, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, mong muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động. Bị cáo đã bị xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nguy hiểm hơn với 07 vụ trộm cắp tài sản liên tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với một mức án thật nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

- *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo Nguyễn Đức N đã bị xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “*Tái phạm*”. Bị cáo 07 lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự thú các hành vi phạm tội của mình trước đó chưa bị phát hiện, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Áp dụng biện pháp ngăn chặn*: Xét thấy cần thiết tạm giam đối với bị cáo Nguyễn Đức N. Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ban hành Quyết định tạm giam tại phiên tòa đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gio Linh đã xác định:

- 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 do Phạm Quang T giao nộp; 01 điện thoại OPPO A5 do Mai Quang L giao nộp; 01 ba lô bằng vải màu hồng nhạt, đây là các tài sản của anh Nguyễn Đức C và chị Khổng Thị Tuyết N.

- 01 điện thoại Iphone 6s do Nguyễn Thanh Đức giao nộp; 01 điện thoại Nokia 105 do Nguyễn Đức N giao nộp, đây là tài sản của chị Nguyễn Thị N.

- 01 điện thoại Intel do Trần Đình L giao nộp, là tài sản của chị Trần Thị Ph.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh đã trả lại các tài sản trên cho các chủ sở hữu là có căn cứ.

- Đối với máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo IdeaPad S340, vỏ bằng nhựa màu bạc của anh Nguyễn Đức C và chị Khổng Thị Tuyết N, bị cáo đã bán cho anh Cao Xuân H, sau đó anh H bán lại cho một người đàn ông không quen biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh không có cơ sở để tiến hành truy tìm.

- Đối với máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu đen của anh Nguyễn Hữu M, bị cáo nhờ Nguyễn Thị Hồng N đem bán, Ngọc bán cho Trương Minh Hải sau đó Hải bán lại cho một người không quen biết; đối với máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 của anh Nguyễn Hữu M, bị cáo khai vứt bỏ không nhớ rõ vị trí, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh không có cơ sở để tiến hành truy tìm.

- Đối với máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A6, màu xanh dương của chị Phan Thị Thuỷ và anh Hồ Văn H; máy điện thoại nhãn hiệu Samsung A7, màu trắng của chị Hoàng Thị Ánh N và anh Võ Thành Đ, bị cáo đưa vào Thành phố Đông Hà bán cho nhiều người khác nhau và không nhớ rõ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh không có cơ sở để tiến hành truy tìm.

- Đối với sợi dây chuyền vàng 9999 có mặt đá, trọng lượng 3,5 chỉ của bà Nguyễn Thị H, bị cáo khai nhận trên đường đi về đã đánh rơi không xác định được vị trí cụ thể nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh không có cơ sở để tiến hành truy tìm.

- Đối với ví da nam và máy tính nhãn hiệu Lenovo cùng ba lô đựng máy tính của chị Trần Thị Ph và anh Nguyễn Văn L; túi vải màu trắng của chị Nguyễn Thị N bị cáo khai vứt bỏ lại bên đường. Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy.

- Đối với ví da nam của chị Hoàng Thị Ánh N bị cáo khai vứt bỏ bên lề đường không nhớ rõ vị trí cụ thể nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh không có cơ sở để tiến hành truy tìm.

- Đối với xe mô tô BSK 74B1 - 078.05 mà N làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 17/6/2020, xe thuộc sở hữu của chị Hoàng Thị H, chị H giao xe

cho con trai Trần Đình L quản lý, khi cho N mượn xe cả chị Hương và L không biết mục đích mượn xe của N là để làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh không tiến hành tạm giữ xe.

- Đối với túi xách nữ bị cáo trộm cắp vào ngày 17/6/2020 của chị Phan Thị Th, bị cáo bỏ lại tại quán “Ngọc Trinh” tại bãi tắm G, chị Th đã tìm lại được.

- Đối với ngăn tủ nhựa, 01 điện thoại intel bị cáo trộm cắp vào ngày 01/7/2020 của bà Nguyễn Thị H, bị cáo bỏ lại tại khu vực nghĩa địa G, bà H đã tìm được.

- Đối với túi xách nữ màu hồng bị cáo trộm cắp vào ngày 16/7/2020 của chị Hoàng Thị Ánh N, chị N đã tìm lại được.

[7] Về trách nhiệm bồi thường:

- Anh Nguyễn Đức C yêu cầu bồi thường 16.100.000 đồng trị giá của máy tính xách tay hiệu Lenovo Ideapad S340 kèm dây sạc.

- Anh Nguyễn Hữu M yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000 đồng trị giá của 01 điện thoại Samsung J7 và 01 điện thoại Samsung J2.

- Chị Trần Thị Ph yêu cầu bồi thường 5.000.000 đồng bao gồm 2.500.000 đồng tiền mặt và trị giá 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Lenovo.

- Chị Hoàng Thị Ánh N yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000 đồng bao gồm 8.600.000 đồng tiền mặt và trị giá 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7.

- Bà Nguyễn Thị H yêu cầu bồi thường số tiền 22.010.000 đồng bao gồm 3.000.000 đồng tiền mặt; trị giá 01 dây chuyền vàng 9999 có mặt đá, trọng lượng 3,5 là 18.760.000 đồng; trị giá 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại bàn phím là 250.000 đồng.

- Chị Phan Thị T yêu cầu bồi thường số tiền 25.300.000 đồng bao gồm 24.000.000 đồng tiền mặt và trị giá 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A6.

- Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Mai Quang L yêu cầu bồi thường số tiền 1.300.000 đồng. Ngày 18/01/2020 anh Mai Quang L có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường 1.300.000 đồng.

Quá trình điều tra, giữa bị cáo Nguyễn Đức N và các bị hại đã thoả thuận việc bồi thường. Theo đó bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại, nhưng hiện bị cáo không có tiền nên chưa thực hiện được việc bồi thường. Các bị hại đề nghị Tòa án ghi nhận sự thoả thuận về việc bồi thường trong bản án. Xét thấy nội dung thoả thuận là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên cần chấp nhận và ghi nhận nội dung thoả thuận trong bản án.

Chị Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

Đối với ví da nam của chị Trần Thị Ph và anh Nguyễn Văn L; túi vải màu trắng của chị Nguyễn Thị N; ví da nam của chị Hoàng Thị Ánh N và anh Võ Thành Đ, các bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[8] Những hành vi liên quan khác trong vụ án:

Đối với anh Cao Xuân H người mua máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo; anh Mai Quang L người mua máy điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5; Anh Nguyễn

Thanh Đ người mua điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S từ Nguyễn Đức N; anh Phạm Quang T người mua điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9; Trương Minh Hải người mua điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J7. Những người mua tài sản trên không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh không xem xét xử lý là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Thị Hồng N, khi bị cáo nhờ đi sửa máy điện thoại và bán máy điện thoại, N không biết đó tài sản là do trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh không xem xét xử lý đối với hành vi của Ngọc là có cơ sở.

Đối với Trần Đình L khi chở bị cáo N đến nhà L để lấy ba lô, rồi đi vào Đông Hà và khi N đưa máy điện thoại di động nhãn hiệu ITEL cho L sử dụng, L không biết các tài sản N mang theo cũng như bán tại Đông Hà là do N trộm cắp mà có, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh không xem xét xử lý là có cơ sở.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức N, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N **42 (bốn mươi hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 05/8/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Đức N và bị hại anh Nguyễn Đức C, Nguyễn Hữu M, Trần Thị Ph, Hoàng Thị Ánh N, Nguyễn Thị H, Phan Thị T. Cụ thể bị cáo Nguyễn Đức N có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Đức C số tiền 16.100.000 đồng; anh Nguyễn Hữu M số tiền 4.000.000 đồng; chị Trần Thị Ph số tiền 5.000.000 đồng; chị Hoàng Thị Ánh N số tiền 10.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị H số tiền 22.010.000 đồng; chị Phan Thị T số tiền 25.300.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 82.410.000 đồng (*tám mươi hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”: Bị cáo Nguyễn Đức N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gio Linh;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Gio Linh (Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ);
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Quỳnh Châu